

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
**BAN CHỈ ĐẠO CCHC, CẢI THIẾN
MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH,
NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư
kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH,
CẢI THIẾN MẠNH MỀ MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH,
NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Quyết định số 5552/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 231/TTr-SNV ngày 25/4/2022 và ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực, các Phó Trưởng Ban, các thành viên của Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, THKH.

TRƯỞNG BAN



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đỗ Minh Tuấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
**BAN CHỈ ĐẠO CCHC, CẢI THIẾN
MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH,
NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính,
cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao
năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày tháng năm 2022
của Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường
đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo); chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan liên quan và thành viên theo quy định của pháp luật.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

3. Khi tham dự cuộc họp, ý kiến tham gia của các thành viên Ban Chỉ đạo là ý kiến chính thức của cơ quan mà thành viên đó đang công tác.

4. Trong quá trình làm việc, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Cơ quan thường trực và các ủy viên sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao.
2. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.
3. Quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
4. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 4. Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban vắng mặt hoặc được ủy quyền, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.
2. Tổ chức triển khai các kế hoạch hoạt động và trực tiếp giải quyết các công việc theo chương trình công tác của Ban Chỉ đạo. Tổ chức phối hợp công tác giữa các Phó Trưởng Ban, các ủy viên Ban Chỉ đạo và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.
3. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo kiến nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác cải cách hành chính, việc thực hiện chương trình cải cách hành chính của tỉnh và nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
4. Chỉ đạo Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và công việc theo chương trình làm việc, chuẩn bị các nội dung phục vụ quá trình hoạt động của Ban Chỉ đạo.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

Điều 5: Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực giao.
2. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, kế hoạch của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính; phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách

hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số Hải lòng (SIPAS).

3. Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo chuẩn bị các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

4. Thường xuyên làm việc với lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình cải cách hành chính hàng năm và từng giai đoạn; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực.

5. Tổng hợp, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, giai đoạn của Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt; dự trù, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định.

6. Quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số Hải lòng (SIPAS).

Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực giao.

2. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực các biện pháp, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch hành động số 26-KH/TU ngày 13/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Khâu đột phá về phát triển hạ tầng giai đoạn 2021 - 2025; Đề án thu hút đầu tư theo phương thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025; cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Phối hợp với Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa tham mưu cho UBND tỉnh nghiên cứu việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh Bộ chỉ số DDCI tỉnh Thanh Hóa, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong việc đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI) tỉnh Thanh Hóa.

6. Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo chuẩn bị các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất; xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

7. Hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện báo cáo, đánh giá cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh; định kỳ 6 tháng, hàng năm xây dựng báo cáo tình hình, kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực.

8. Quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa.

Điều 7. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp.

1. Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực giao.

2. Phối hợp với thành viên là lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, lãnh đạo Sở Nội vụ chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện các chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa; tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung báo cáo theo phân công; tham gia ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo.

3. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tại cơ quan, đơn vị mình quản lý. Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh hàng năm tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

4. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 9. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và xác định chương trình, kế hoạch công tác trong thời gian tiếp theo.
2. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm và kèm theo các tài liệu liên quan.
4. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Các ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ trước ngày 20/6 và 10/12 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm tham mưu gửi Cơ quan thường trực để tổng hợp.
2. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng báo cáo 06 tháng và báo cáo năm về hoạt động của Ban Chỉ đạo, gửi xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước khi trình Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lập dự toán, quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định.
2. Trường hợp phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để thống nhất nội dung trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.
2. Giao các Phó Trưởng Ban theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, bất cập, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời./.